2024/4/12

召開股東大會公佈

證券代碼	證券種類	面值	證交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
DNP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2024/4/22	2024/4/19	召開2024年的股東年度大會	預計 2024年5月內	再通知
MEL	普通股	10,000 越南盾	HNX	2024/4/25	2024/4/24	召開2024年的股東年度大會	再通知	Trụ sở Công ty cổ phần Thép Mê Lin
D11	普通股	10,000 越南盾	HNX	2024/5/6	2024/5/3	召開2024年的股東年度大會	2024/6/11	再通知
VE3	普通股	10,000 越南盾	HNX	2024/5/2	2024/4/29	召開2024年的股東年度大會	再通知	Hội trường công ty cổ phần xây dựng điện VNECO3, khối 3, P. Trung Đô, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An
X20	普通股	10,000 越南盾	HNX	2024/5/2	2024/4/29	召開2024-2029年的股東年度大會	2024/6/12	Số 35, Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
PSH	普通股	10,000 越南盾	HSX	2024/5/2	2024/4/29	召開2024年的股東年度大會	預計 2024年5-6月內	再通知
DTT	普通股	10,000 越南盾	HSX	2024/5/6	2024/5/3	召開2024年的股東年度大會	預計 2024/5/25 2024/6/28	Câu Lạc Bộ Đoàn Viên - Liên Đoàn lao động TP.HCM, số 6, đường Huy ề n Trân Công Chúa, P. B ế n Thành, Q.1, TP.HCM
GAS	普通股	10,000 越南盾	HSX	2024/5/2	2024/4/29	召開2024年的股東年度大會	預計 2024/5/29	Trụ sở chính của PV GAS
POW	普通股	10,000 越南盾	HSX	2024/4/22	2024/4/19	召開2024年的股東年度大會	預計 2024/5/23	Tầng 4, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội